

Số: 12/2020/QĐST-HNGĐ

Phù Cù, ngày 05 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 03/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Số nhà 428 đường N, phường A, thành phố H, Hưng Yên;

Bị đơn: Anh Hà Đình Q, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Thôn T, xã T1, huyện Phù Cù, Hưng Yên;

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 26 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26/02/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Hà Đình Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Hà Đình Q thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Có ba con chung là các cháu Hà Minh N, sinh ngày 30/12/2011, đang ở với anh Q; các cháu Hà Phương L, sinh ngày 03/5/2007 và cháu

Hà Minh Đ, sinh ngày 01/9/2018, đang ở với chị T. Giao cháu N cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Giao các cháu L và Đ cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các cháu L và Đ đủ 18 tuổi. Chị T và anh Q không ai phải cấp dưỡng nuôi chung. Chị T và anh Q có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục các con chung không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản: Chị T và anh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị T tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn, được trừ vào số tiền chị T đã nộp tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu số 005929 ngày 14/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Cừ; chị T đã nộp đủ án phí sơ thẩm ly hôn. Hoàn trả chị T 150.000 đồng tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Phù Cừ;
- Chi cục THADS huyện Phù Cừ;
- UBND xã T1;
- (SốĐKKH 34 ngày 12/7/2011)
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Duy Phụng